

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 600/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2026 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị C, sinh ngày 20/6/1988;

Căn cước công dân số 051088009XXX cấp ngày 28/3/2024;

Địa chỉ: 303 Lô B Q, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Q, sinh ngày 28/6/1983;

Căn cước công dân số 093083008XXX cấp ngày 29/8/2021;

Địa chỉ: 303 Lô B Q, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 11 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Q và bà Phạm Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Q và bà Phạm Thị C có 04 (bốn) con chung tên là trẻ Trần Thiện T, sinh ngày 26/02/2014; trẻ Trần Cẩm T, sinh ngày 11/9/2017; trẻ Trần Thiện C, sinh ngày 11/4/2021; trẻ Trần Cẩm M, sinh ngày 28/7/2022. Hai bên thoả thuận ông Trần Q là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà Phạm Thị C cấp dưỡng con chung 5.000.000 đồng/tháng/trẻ cho đến khi các con lần lượt thành niên. Việc cấp dưỡng được thực hiện bắt đầu từ tháng 9/2026.

Bà Phạm Thị C được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trong quá trình nuôi dưỡng, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Phạm Thị C tự nguyện chịu án phí hòa giải thành là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00380163 ngày 16/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà Phạm Thị C 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1
- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Bàn Cờ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước

